

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2019/HS-ST

Ngày: 11-10-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Phụng

2. Ông Nguyễn Tấn Tài

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Em - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 87/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 92/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với:

- Bị cáo: Trần Thị Mai T, sinh năm 1984; nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Số K đường Q, Phường H, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; cha tên Trần Vĩnh T, sinh năm 1955, mẹ tên Trần Thị Mộng T, sinh năm 1959. Bị cáo chưa có chồng, con;

Tiền án: 03 lần.

Ngày 01/4/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 25/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 28/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 10/8/2017.

Tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ngô Thị Cẩm T, sinh năm 2001; nơi cư trú: Số K, ấp A, xã H, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

- *Người làm chứng*: Anh Lê Phước T, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Ấp H, xã T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 09/6/2019 bị cáo Trần Thị Mai T đi cùng với bạn tên C (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) bằng xe đạp đến Công viên tượng đài Chiến Thắng Mậu Thân để dạo chơi, một lúc sau thì C bỏ về trước. Trong lúc bị cáo đang ngồi một mình thì phát hiện thấy có em Ngô Thị Cẩm T, sinh năm 2001 chạy xe đạp điện hiệu Asama vào Công viên và đậu trước tượng đài nhưng không có khóa xe nên bị cáo T nảy sinh ý định trộm cắp xe đạp của T để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T quan sát thấy bị hại T đi vòng quanh khu vực công viên không trông coi tài sản nên bị cáo tiến đến trộm lấy xe đạp của bị hại T rồi điều khiển xe đạp chạy về hướng Công an tỉnh Vĩnh Long, còn xe đạp của bị cáo T vẫn để lại trong Công viên. Tuy nhiên trong lúc điều khiển xe đạp đi thì bị anh Lê Phước T phát hiện bị cáo lấy trộm xe nên đuổi theo đến Cây xăng Phòng hậu cần - Công an tỉnh Vĩnh Long bắt giữ bị cáo, thu giữ toàn bộ tang vật và giao cho Công an thành phố Vĩnh Long xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 42/HĐĐG&TTHS ngày 19/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Vĩnh Long kết luận: Xe đạp điện Asama bị cáo lấy trộm có giá trị 3.300.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 110/CT-VKSTPVL ngày 27/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Mai T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

Án phí: Đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Mai T nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 17 giờ ngày 09/6/2019 bị cáo Trần Thị Mai T thấy Ngô Thị Cẩm T chạy xe đạp điện Asama đến đậu trên thềm Công viên tượng đài Chiến Thắng Mậu Thân nhưng không trông coi nên bị cáo đã lén lút lấy trộm xe đạp điện của bị hại T rồi điều khiển xe chạy về đến cây xăng Phòng hậu cần - Công an tỉnh Vĩnh Long thì người dân phát hiện bắt giữ toàn bộ tang vật và giao cho Công an xử lý. Kết luận định giá tài sản số 42/HĐĐG&TTHS ngày 19/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Vĩnh Long kết luận: Xe đạp điện Asama bị cáo lấy trộm có giá trị 3.300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự; tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 3.300.000 đồng. Ngày 01/4/2013 bị cáo Trần Thị Mai T đã bị Tòa nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 23/10/2013. Trong khi chưa được xóa án tích bị cáo tiếp tục tái phạm vào ngày 25/9/2014 bị Tòa nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/01/2016 và ngày 28/6/2016 bị Tòa nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 10/8/2017, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm thực hiện nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác phải được mọi người tôn trọng, được pháp luật bảo vệ, nếu ai xâm phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật. Bị cáo là thanh niên, có sức khỏe nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực nhọc nên đã thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý gây mất trật tự xã hội và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Vì vậy, với hành vi phạm tội này bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm với một hình phạt tương ứng trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính răn đe, cải tạo bản thân trở thành một người công dân có ích và cũng góp phần phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi

phạm tội của mình; phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản cũng được thu hồi trả cho bị hại. Đây cũng là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tài sản không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Mai T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Mai T 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Trần Thị Mai T tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Mai T nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Thị Mai T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Phòng HS - CA TVL;
- Bị hại;
- TAND tỉnh VL;
- CA TPVL;
- VKSND TPVL;
- VKSND tỉnh VL;
- CCTHADS TPVL;
- Sở Tư pháp tỉnh VL;
- UBND P2, TPVL;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hải Châu